

Số: **18/2021/QĐST-DS**

Đắk Tô, ngày 24 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 (thụ lý cũ số 86/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2020).

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng B

Địa chỉ: Số 02 L, phường T, quận B, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Trần Thiện Đình N – Trưởng phòng kế hoạch-kinh doanh Ngân hàng B, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Bà Y L

Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện C, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Bà Y L trả cho Ngân hàng B số tiền là 166.066.439 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 27/10/2020 là 16.066.439 đồng và tiền lãi suất phát sinh kể từ ngày 28/10/2020 cho đến khi trả hết số nợ, theo hợp đồng tín dụng ký kết giữa bà Y L và Ngân hàng.

- **Về nghĩa vụ chậm thi hành án:**

Kể từ ngày các bên đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi xuất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 144, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Y L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.152.000đ (*Bốn triệu một trăm năm mươi hai ngàn*) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng B (Chi nhánh huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.152.000đ (*Bốn triệu một trăm năm mươi hai ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003832 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như